

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 11-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Mẫn; Ông Phạm Văn Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Phạm Duyên An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh ngày 13/02/1977, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố B, Phường M, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1949 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1955; Có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/12/2019, tạm giam từ ngày 26/12/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Võ Mai Mộng H, sinh năm 1976; (Vắng mặt)

2/ Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1955; (Xin vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp B, xã Y, huyện Gò C, tỉnh Tiền Giang.

3/ Ông Hà Bảo Q, sinh năm 1970; (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng: Ông Đặng Văn B, sinh năm 1965; (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 23/12/2019, bị cáo Nguyễn Thanh S chạy từ nhà nuôi gà đá của bị cáo thuộc ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang về phòng trọ A05, nhà trọ Gia Hân thuộc khu phố M, Phường N, thị xã Gò Công do vợ bị cáo là chị Võ Mai Mộng H thuê. Sau đó, bị cáo có đưa cho chị H 01 cái bóp màu đen bên trong có chứa 26 bịch ma túy đá (bị cáo không nói cho chị H biết bên trong bóp có ma túy) đem lên nhà nuôi gà đá của bị cáo cất chỗ gốc cây dừa. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, chị H điều khiển xe mô tô hai bánh, loại Sirius mang biển kiểm soát 63X5-8879, đem cái bóp có chứa ma túy đi lên nhà nuôi gà theo lời dặn của bị cáo. Khi đến khu vực Ấp C, xã L, thị xã G thì bị cơ quan Công an thị xã Gò Công kiểm tra phát hiện.

Tang vật thu giữ:

- 26 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Võ Mai Mộng H (người vi phạm) và Đặng Văn B (người chứng kiến).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, chưa kiểm tra bên trong.

- 01 cái bóp màu đen đã qua sử dụng.

- 01 đoạn ống hút màu trắng có sọc xanh đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô hai bánh hiệu SIRIUS màu xám, biển kiểm soát 63X5-8879.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của chị H bắt giữ được bị cáo S đang nằm ngủ trong phòng trọ và thu giữ các đồ vật sau: 05 đoạn ống hút màu trắng đã qua sử dụng; 01 cái kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng còn SIM trong máy, chưa kiểm tra bên trong; 22 bịch nylon gồm 10 bịch lớn và 12 bịch nhỏ; Tiền Việt Nam: 35.250.000 đồng.

Theo Bản kết luận giám định số 216/KLGD-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 26 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Võ Mai Mộng H (Người bị bắt) và Đặng Văn B (Người chứng kiến), gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 5,1874 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSTXGC ngày 20/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019.

Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho chị Võ Mai Mộng H: 01 chiếc xe máy hiệu Sirius màu xám, biển kiểm soát 63X5-8879; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng, còn Sim trong máy; Tiền Việt Nam 35.250.000 đồng vào ngày 14/3/2020, là đúng quy định pháp luật nên đề nghị ghi nhận.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 216 ngày 25/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; người chứng kiến Đặng Văn B, giám định viên Nguyễn Thanh Trường; 01 cái bóp màu đen đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút màu trắng có sọc xanh; 05 đoạn ống hút màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại; 22 bịch nylon gồm 10 bịch lớn và 12 bịch nhỏ.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo S khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2018. Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 22/12/2019 bị cáo mượn xe của 01 người bạn ngoài xã hội tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đi đến bến xe Quận T, thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 3.000.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Bị cáo đã mua ma túy của người đàn ông này 03 lần mỗi lần từ 1.300.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Sau khi mua xong, bị cáo đem số ma túy này về phòng trọ của vợ và phân chia thành 26 liều nhỏ, mục đích để sử dụng. Đến 14 giờ, ngày 23/12/2020, bị cáo đưa một cái bóp bên trong chứa 26 liều ma túy, cho chị H mang lên nhà nuôi gà cất giữ. Bị cáo không nói với chị H bên trong ví có chứa ma túy mà nói đây là thuốc cho gà. Sau đó chị H mang số ma túy trên đường đi, thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định, thì tổng khối lượng ma túy có trong 26 gói nylon của bị cáo, bị thu giữ khi bắt quả tang là 5,1874 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Hiện nay, ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, tạo nên sự bất ổn cho an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện, nên vẫn cố ý vi phạm, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt; Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Cha bị cáo có công với cách mạng được Nhà nước trao tặng huân huy chương kháng chiến, mẹ bị cáo là giáo viên được Nhà nước trao tặng huân huy chương Vì sự nghiệp giáo dục. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Sirius màu xám, biển kiểm soát 63X5-8879 thuộc sở hữu của chị Võ Mai Mộng H mua của anh Hà Bảo Q, chưa làm thủ tục sang tên, số tiền Việt Nam 35.250.000 đồng là tiền chị H mượn của bà Đỗ Thị T để kinh doanh và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh là phương tiện chị H

dùng vào việc liên lạc hàng ngày. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho chị H các tài sản trên vào ngày 14/3/2020, do không liên quan đến vụ án là đúng quy định pháp luật, nên ghi nhận.

- Đối với 01 gói niêm phong vụ số: 216 ngày 25/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; người chứng kiến Đặng Văn B, giám định viên Nguyễn Thanh Trường là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng, còn SIM trong máy, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 cái bóp màu đen đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút màu trắng có sọc xanh; 05 đoạn ống hút màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại; 22 bịch nilon gồm 10 bịch lớn và 12 bịch nhỏ là tang vật của vụ án, không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đối với chị Võ Mai Mộng H hoàn toàn không biết cái bóp bị cáo S đưa vào ngày 23/12/2019, bên trong chứa ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công không xử lý hành vi của Võ Mai Mộng H là đồng phạm với bị cáo S là có cơ sở.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2019.

Về biên pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 216 ngày 25/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; người chứng kiến Đặng Văn B, giám định viên Nguyễn Thanh Trường; 01 cái bóp màu đen đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút màu trắng có sọc xanh; 05 đoạn ống hút màu trắng; 01 cái kéo bằng kim loại; 22 bịch nilon gồm 10 bịch lớn và 12 bịch nhỏ.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng đã qua sử dụng, còn SIM trong máy. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 6 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thúy